

Số: /QĐ-BCĐ

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025; Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi điểm b khoản 1 mục IV Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 37/TTr-STC ngày 24/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giao Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh theo dõi và giám sát việc tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 290/QĐ-BCĐ ngày 04/3/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Yên Bái; Quyết định số 1439/QĐ-BCĐ ngày 08/5/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT: TU, HĐND, ĐDBQH tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- VPĐP nông thôn mới tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Công thông tin Điện tử tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Lưu: VT, TH_(Thắng).

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Huy Tuấn

UBND TỈNH LÀO CAI
BCĐ CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo các chương trình
mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lào Cai**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2025
của Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh Lào Cai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo; các sở, ban, ngành có liên quan; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo là cơ quan giúp việc, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo phải tuân thủ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận và quyết định theo đa số, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm quản lý, điều hành triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mà mình đại diện.

4. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên thường trực thuộc các cơ quan: (i) Sở Tài chính là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; (ii) Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; (iii) Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (iv) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; (v)

Công an tỉnh là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Ý kiến tham gia của các thành viên trong hoạt động của Ban Chỉ đạo đồng thời là ý kiến chính thức của cơ quan do cá nhân đó đại diện.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo quản lý, điều hành việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; phối hợp công tác giữa các sở, ngành với các cơ quan của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm huy động cả hệ thống chính trị vào việc thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phát triển toàn diện, bền vững trên các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, xã hội, môi trường và phòng, chống ma túy. Đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong việc huy động nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch thực hiện từng chương trình giai đoạn 2021-2025 và hằng năm.

3. Chỉ đạo, điều hành, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, sử dụng các nguồn kinh phí theo kế hoạch, bảo đảm đúng mục đích, phạm vi, đối tượng và theo đúng các quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư.

4. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đối với các cấp, các ngành, các đơn vị trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì và điều hành các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

3. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; đề xuất định hướng các nội dung, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2026-2030. Chỉ đạo đạo tổ chức các hội

ng nghị tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó trưởng Ban Chỉ đạo

1. Các Phó trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện từng chương trình và nội dung được phân công theo dõi, cụ thể:

a) Phó Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thế Phước

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; đề xuất định hướng các nội dung, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được giao phụ trách giai đoạn 2026-2030.

- Chỉ đạo đạo tổ chức các hội nghị tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Phó Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vũ Thị Hiền Hạnh

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; đề xuất định hướng các nội dung, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được giao phụ trách giai đoạn 2026-2030.

- Chỉ đạo đạo tổ chức các hội nghị tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa.

2. Phó trưởng Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo tỉnh khi Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền; chủ trì tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh theo lĩnh vực phụ trách được phân công.

3. Chỉ đạo, điều hành về sự phối hợp giữa các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

Các ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan của từng chương trình mục tiêu quốc gia được phân công trong quá trình chỉ đạo thực hiện; điều hành công việc thường xuyên theo từng chương trình mục tiêu quốc gia của Ban Chỉ đạo.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Giám đốc Sở Tài chính

Giúp Trưởng Ban chỉ đạo trong việc quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; tổng hợp chung kế hoạch về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; chủ trì tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; tổng hợp nhu cầu đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án, nhiệm vụ, nội dung do các ngành và các xã, phường đề xuất gửi cơ quan Thường trực chương trình tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của chương trình bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực chương trình để tổng hợp phục vụ các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chuẩn bị các nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo và trung ương về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 5 năm và hằng năm.

Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

c) Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; tổng hợp nhu cầu đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án, nhiệm vụ, nội dung do các ngành và các xã, phường đề xuất gửi cơ quan Thường trực chương trình tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của chương trình bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực chương trình để tổng hợp phục vụ các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chuẩn bị các nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo và trung ương về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm và hằng năm.

Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

d) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; tổng hợp nhu cầu đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án, nhiệm vụ, nội dung do các ngành và các xã, phường đề xuất gửi cơ quan Thường trực chương trình tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của chương trình bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực chương trình để tổng hợp phục vụ các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; chuẩn bị các nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo và trung ương về Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa.

Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa 5 năm và hằng năm.

Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa.

đ) Giám đốc Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; tổng hợp nhu cầu đầu tư thực hiện các dự án, tiêu dự án, nhiệm vụ, nội dung do các ngành và các xã, phường đề xuất gửi cơ quan Thường trực chương trình tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của chương trình bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực chương trình để tổng hợp phục vụ các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; chuẩn bị các nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo và trung ương về Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa.

Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy 5 năm và hằng năm.

Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm toàn diện về chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia được phân công.

2. Ủy viên là lãnh đạo các sở, ngành chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động của các chương trình mục tiêu quốc gia thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của sở, ngành quản lý.

3. Ủy viên là lãnh đạo Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và lãnh đạo Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo cơ quan cấp dưới phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng

ứng tham gia, giám sát thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của chương trình, kế hoạch triển khai các chương trình trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; đề xuất nhu cầu đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án, nhiệm vụ, nội dung gửi cơ quan chủ trì chương trình để tổng hợp chung; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao quản lý, theo dõi bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng của chương trình; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nội dung, nhiệm vụ của các chương trình được giao, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực chương trình để tổng hợp phục vụ các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo khi được phân công hoặc thông qua việc lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

a) Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng và họp tổng kết năm hoặc họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo khi được phân công.

b) Cuộc họp Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

c) Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

Điều 9. Quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với Trưởng Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với nhau: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phát triển văn hóa và phòng, chống ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với Ủy ban nhân dân các xã, phường: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai từng nội dung thành phần thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phát triển văn hóa và phòng, chống ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương IV CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia do ngân sách địa phương bảo đảm hằng năm.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Đối tượng, nội dung chi, mức chi

1. Đối tượng chi, mức chi thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Nội dung chi

a) Chi tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chi hội nghị lập kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình, dự án thành phần; chi tổ chức hội thảo; công tác kiểm tra, giám sát đánh giá; khảo sát thực tiễn, học tập kinh nghiệm và các nội dung, nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định, hướng dẫn của trung ương và của tỉnh về triển khai thực hiện các chương trình.

b) Chi công tác phí cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

c) Chi văn phòng phẩm hoạt động trực tiếp của Ban Chỉ đạo.

d) Chi khen thưởng cho các đơn vị, các nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

đ) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung của quy chế này.

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chịu sự kiểm tra, hướng dẫn các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

b) Định kỳ 06 tháng (*chậm nhất là ngày 15 tháng 7 hằng năm*) và hằng năm (*chậm nhất là ngày 15 tháng 01 năm sau*), báo cáo cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (*Sở Tài chính*); cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (*Sở Nông nghiệp và Môi trường*); cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*Sở Dân tộc và Tôn giáo*); cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*); cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy (*Công an tỉnh*) về tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị giải pháp tháo gỡ thuộc lĩnh vực ngành, địa phương được phân công phụ trách.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có những quy định không còn phù hợp, các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
